

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

QUY TRÌNH
ISO 9001:2015
QUYẾT ĐỊNH MUA SẴM TÀI SẢN CÔNG PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG
CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG TRƯỜNG HỢP
KHÔNG PHẢI LẬP THÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Mã hiệu: QT-KHTC-02

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 28/5/2020

Ninh Bình, tháng 5 năm 2020

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-KHTC-02
	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 28/5/2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Phạm Thị Vân	Nguyễn Thị Lan Anh	Vũ Nam Tiến
Chữ ký			 
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc Sở

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-KHTC-02
	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Lần ban hành:	01
		Ngày ban hành:	28/5/2020

1. MỤC ĐÍCH

Thẩm định, phê duyệt Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Sở có nhu cầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị (từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng)/01 đơn vị tài sản hoặc một lần mua sắm (một gói thầu). Không bao gồm tài sản là: Trụ sở làm việc, nhà ở công vụ, các tài sản khác gắn liền với đất (bao gồm cả quyền sử dụng đất); Xe ô tô và các loại phương tiện vận tải khác; tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung (*theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình*).

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ phận một cửa, phòng Kế hoạch Tài chính Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát thủ tục này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- Sở NN&PTNT: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- TTHC: Thủ tục hành chính
- CQTCĐV: Cơ quan, tổ chức, đơn vị
- TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả
- PTNT: Phát triển nông thôn

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-KHTC-02
	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 28/5/2020

5. NỘI DUNG

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định về phân cấp quản thẩm quyền quyết định trong quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình. - Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tập trung. 		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản: 01 bản chính	x	
	Văn bản đề nghị của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) : 01 bản chính;	x	
	Danh mục tài sản đề nghị mua sắm (chủng loại, số lượng, giá dự toán, nguồn kinh phí): 01 bản chính	x	
	Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị mua sắm tài sản (nếu có): 01 bản sao		x
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 (bộ)		

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Mã hiệu: QT-KHTC-02
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 28/5/2020

5.4	Thời gian xử lý			
	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình.			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản lập 01 bộ hồ sơ gửi tới “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ) theo quy định của Nhà nước. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu tiếp nhận; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định;	Cán bộ trực tại Bộ phận TN&TKQ	01 ngày	- Thành phần hồ sơ theo mục 5.2 - Giấy biên nhận hồ sơ
B2	Thẩm định hồ sơ:			- Tích phân

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Mã hiệu: QT-KHTC-02
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 28/5/2020

	- Luân chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn. Phòng phân công cán bộ thụ lý hồ sơ tham chiếu các quy định, luật định, tiến hành thẩm định	Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng/ban/đơn vị có liên quan	22 ngày làm việc	luồng xử lý qua mạng - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (mẫu 05)
B3	Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ phòng chuyên môn trình giám đốc Sở xem xét, quyết định việc mua sắm tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị mua sắm tài sản không phù hợp.	Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	05 ngày	
B4	Trả kết quả tại “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công.	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	02 ngày	Quyết định mua sắm tài sản hoặc văn bản hồi đáp

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP (ngày 23/11/2018)

7. HỒ SƠ LƯU:

TT	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
1.	Các thành phần hồ sơ theo mục 5.2	Phòng KHTC	Lâu dài theo quy định
2.	Quyết định mua sắm tài sản công hoặc Văn bản trả lời		
3.	Phần mềm cập nhật và các mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP	Bộ phận TN&TKQ	Theo quy định Bộ phận TN&TKQ